

Nâng cao đạo đức cho đội ngũ thẩm phán đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị hiện nay

ThS. LƯU ĐỨC DIỆP

Học viện Tòa án; Email: luuducdiepvtv@gmail.com

Tóm tắt: Công cuộc đổi mới đất nước từ 1986 đến nay đã thu được những thành tựu to lớn có tính chất bước ngoặt lịch sử. Đóng góp vào những thành tựu này có công lớn của ngành tư pháp, trong đó lực lượng thẩm phán tòa án nhân dân có vai trò quan trọng. Trong tình hình thế giới có nhiều thay đổi, trong nước, kinh tế, xã hội, đời sống người dân phát triển mạnh mẽ, các phát sinh của đời sống xã hội ngày càng đa dạng, phức tạp và khó lường. Do đó, nâng cao đạo đức cho đội ngũ thẩm phán tòa án nhân dân góp phần vào nâng cao chất lượng công tác xét xử nói riêng và công tác tư pháp nói chung là cần thiết.

Từ khóa: đạo đức công vụ, thẩm phán, phẩm chất đội ngũ thẩm phán, phẩm chất chính trị.

Với gần 79 năm (1945) xây dựng và trường thành, trải qua nhiều giai đoạn lịch sử, gắn với tình hình thực tế của đất nước. Toàn án nhân dân đã đóng góp quan trọng vào việc duy trì pháp chế xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền và lợi ích của Nhà nước, của tổ chức và của công dân.

Để có những đóng góp quan trọng đó, trong gần 80 năm qua Đảng, Nhà nước luôn quan tâm tới công tác tư pháp nhất là tổ chức và hoạt động của ngành tòa án. Cùng với việc hoàn thiện tổ chức bộ máy của tòa án nhân dân các cấp, việc đề ra các giải pháp nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cũng luôn được chú trọng và thường xuyên cập nhật. Phát huy truyền thống, tiếp tục xây dựng và phát triển Tòa án Nhân dân cần quan tâm rèn luyện, nâng cao đạo đức cho đội ngũ thẩm phán để thực hiện tốt nhiệm vụ xét xử, xứng đáng là người đại diện của cơ quan thực hiện quyền tư pháp.

Việc giáo dục đạo đức cho đội ngũ thẩm phán nói riêng và cán bộ làm công tác của Tòa án nhân dân nói chung được Ban Cán sự Đảng, Lãnh đạo Tòa án Nhân dân tối cao thường xuyên, quyết liệt chỉ đạo tào án nhân dân các cấp triển khai nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương Đảng như: Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI *“Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”*, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII về *“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển*

hóa trong nội bộ”, Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về *“Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh”* và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về *“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*. Bên cạnh đó ngành Tòa án cũng triển khai sâu, rộng cuộc vận động *“Nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống của đội ngũ thẩm phán, cán bộ, công chức tòa án nhân dân các cấp”*, đồng thời, triển khai hằng năm các phong trào thi đua cụ thể đối với ngành toàn án.

Trong những năm qua, trước sự phát triển nhanh của cuộc cách mạng khoa học công nghệ, hội nhập quốc tế sâu rộng, kinh tế xã hội phát triển kéo theo đó là các vụ án lớn, tính chất phức tạp ngày càng nhiều, số lượng các vụ án ngày càng tăng. Tuy vậy, với quyết tâm chính trị và tuân thủ quy định của pháp luật nên công tác xét xử loại vụ án có nhiều tiến bộ bảo đảm cả về chất lượng xét xử lẫn tiến độ xét xử theo quy định.

Thẩm phán tòa án nhân dân là chủ thể trung tâm của toàn án, người được Đảng, Nhà nước giao thẩm quyền theo quy định của pháp luật, nhân danh Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phán quyết đúng, sai và đưa ra bản án cuối cùng trong vụ án. Do đó, thẩm phán phải là người giỏi chuyên môn, giỏi về pháp luật, công tâm trong quá trình xét xử, đạo đức trong sáng, phán quyết công tâm. Do đó, cần rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp cho thẩm phán là điều cần thiết.

1. Nội dung cơ bản của đạo đức thẩm phán

Ở Việt Nam, những tiêu chuẩn đạo đức của cán bộ, công chức nói chung và thẩm phán nói riêng, được quy định trong nhiều văn bản của Đảng, pháp luật của Nhà nước như: Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII của Ban Chấp hành Trung ương; Chỉ thị số 03-CT/TW và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; Luật Cán bộ, công chức năm 2018; Luật Tổ chức tòa án nhân dân 2014; Quyết định số 87/QĐ-HĐTP ngày 04/7/2018 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về ban hành Bộ quy tắc đạo đức và ứng xử của thẩm phán... Đây vừa là những quy định yêu cầu nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ, vừa là những quy định có tính chất động lực, làm cơ sở định hướng phấn đấu, rèn luyện đạo đức của Thẩm phán tòa án trong thực thi nhiệm vụ.

Đạo đức của Thẩm phán vừa mang các yếu tố của đạo đức xã hội, vừa mang yếu tố, đặc điểm đạo đức nghề nghiệp. Cụ thể như sau:

Một là, tính độc lập trong quá trình giải quyết vụ việc, Thẩm phán tự quyết định trên cơ sở đánh giá của mình về tình tiết vụ việc, chứng cứ và chỉ tuân theo pháp luật; giữ gìn bản lĩnh nghề nghiệp để không bị tác động từ bất kỳ sự can thiệp nào. Cùng với đó, Thẩm phán phải quyết định độc lập với các thành viên khác của Hội đồng xét xử. Đồng thời, phải độc lập với mọi yếu tố tác động, chỉ dựa trên căn cứ của pháp luật để đưa ra phán quyết cuối cùng, đúng người, đúng tội. Bên cạnh đó, Thẩm phán cũng không được can thiệp vào hoạt động tố tụng khác hoặc tác động vào người tham gia tiến hành tố tụng khác như kiểm sát viên, điều tra viên, hội thẩm nhân dân□

Hai là, bảo đảm sự liêm chính, trong sạch, thẳng thắn, trung thực. Không được mưu cầu tư lợi từ vị trí, địa vị mà Nhà nước giao cho trong quá trình tố tụng. Cùng với đó, Thẩm phán cũng không được để những người thân trong gia đình, đồng nghiệp, cấp dưới hoặc người có liên quan đòi hỏi, nhận những lợi ích khác có liên quan đến quá trình giải quyết công việc. Theo quy định của pháp luật, Thẩm phán phải thực hiện nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập cá nhân đối với cơ quan có thẩm quyền.

Ba là, bảo đảm vô tư, khách quan trong quá trình giải quyết công việc. Quá trình giải quyết công việc của Thẩm phán là áp dụng pháp luật vào thực tiễn.

Những quy định của pháp luật chỉ mang tính định hướng chung và không thể bao phủ hết các phát sinh trong đời sống xã hội. Do đó, khi áp dụng pháp luật trong quá trình xét xử của Thẩm phán cần phải khách quan, công tâm và vô tư. Những ý kiến, phát ngôn, bình luận của Thẩm phán, trong và sau phiên tòa xét xử đều có thể ảnh hưởng tới việc giải quyết công việc của Thẩm phán. Do vậy, phát ngôn trước truyền thông khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, Thẩm phán cần thận trọng và phải phát ngôn một cách vô tư, khách quan nhất trên cơ sở những chứng cứ, cơ sở pháp lý chắc chắn.

Bốn là, sự công bằng, bình đẳng. Thẩm phán có trách nhiệm bảo đảm sự công bằng, bình đẳng để những người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của họ trong quá trình giải quyết vụ việc tại Tòa án. Trong quá trình giải quyết vụ việc, Thẩm phán không được và không cho phép các hành vi bất bình đẳng, phân biệt dân tộc, giới tính, tín ngưỡng, tôn giáo, thành phần xã hội, trình độ học vấn, nghề nghiệp, địa vị xã hội, hình thức sở hữu và thành phần kinh tế của cá nhân, pháp nhân.

Năm là, sự đúng mực. Trong mọi hoạt động của mình, Thẩm phán phải hành xử đúng mực, lịch thiệp, thận trọng; duy trì trật tự và sự tôn nghiêm trong quá trình tố tụng; luôn thể hiện sự kiên nhẫn, nhân ái đối với các bị cáo, đương sự, người tham gia tố tụng khác. Trước, trong hoặc sau phiên tòa, phiên họp hoặc trong các văn bản tố tụng, Thẩm phán không được đưa ra những nhận định gây xúc phạm người khác.

Sáu là, sự tận tụy và không chậm trễ. Tận tụy với công việc và cống hiến hết mình trong việc thực hiện nhiệm vụ tư pháp nhằm giải quyết nhanh nhất các vụ việc được giao. Khi giải quyết các vụ việc, Thẩm phán phải tuyệt đối tuân thủ các quy định của pháp luật, không để các vụ việc quá hạn luật định vì những nguyên nhân chủ quan. Quá hạn thời gian xét xử là vi phạm các quy định của pháp luật về tố tụng.

Bảy là, năng lực và sự chuyên cần. Thẩm phán phải thường xuyên học tập, rèn luyện, tích lũy kinh nghiệm để nâng cao kiến thức pháp luật, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng xét xử, bản lĩnh nghề nghiệp và khả năng chuyên nghiệp. Phải luôn tự cập nhật thông tin để nắm bắt đầy đủ, kịp thời, sâu sắc về sự phát triển của pháp luật, các vấn đề quan

trọng của đời sống chính trị, kinh tế, xã hội trong nước và quốc tế, hỗ trợ cho việc áp dụng pháp luật đúng đắn nhất, phù hợp với lẽ phải.

Tám là, thẩm phán có trách nhiệm trung thành với Tổ quốc, gương mẫu chấp hành Hiến pháp và pháp luật; tôn trọng nhân dân, tận tụy phục vụ nhân dân, liên hệ chặt chẽ với nhân dân, lắng nghe ý kiến và chịu sự giám sát của nhân dân; độc lập, vô tư, khách quan, bảo vệ công lý trong xét xử;... Tóm lại, nội dung cơ bản của đạo đức thẩm phán bao gồm các chuẩn mực đạo đức chung của cán bộ, công chức và đạo đức nghề nghiệp xét xử, được thể hiện ở một số khía cạnh chính: thượng tôn pháp luật, tôn trọng khách quan, xét xử độc lập, tận tụy phục vụ và tôn trọng nhân dân, học và tự học suốt đời.

2. Thực trạng đạo đức thẩm phán giai đoạn vừa qua

Bên cạnh những kết quả đạt được, có thể nói, đội ngũ Thẩm phán ở nước ta hiện nay đều là đảng viên, được giáo dục chính trị, tư tưởng kỹ càng, có phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị, được đào tạo cơ bản, có kỹ năng xét xử các loại vụ án, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ công tác xét xử trong thời kỳ cải cách Nhà nước nói chung và cải cách tư pháp nói riêng.

Tuy nhiên, công tác xét xử của toàn án nhân dân các cấp vẫn còn một số hạn chế, một số ít Thẩm phán không có bản lĩnh, không giữ được phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp, quá trình giải quyết các vụ án có hành vi nhũng nhiễu, biểu hiện tham nhũng khi tiếp xúc với nhân dân một số cán bộ toàn án sa sút về phẩm chất, đạo đức, lối sống, bản lĩnh chính trị chưa vững vàng; việc thực hiện nhiệm vụ chính trị chưa đáp ứng được kỳ vọng, vẫn còn tình trạng chậm xét xử, xét xử chưa đúng người, đúng tội, bỏ lọt tội phạm dẫn đến suy giảm lòng tin của nhân dân thậm chí gây bức xúc trong dư luận.

Qua phản ánh của các phương tiện thông tin đại chúng, hiện tượng Thẩm phán vơ tiền ăn nhậu, nhận hối lộ của đương sự; nhận tiền chạy án; nhận hối lộ không còn là chuyện quá bất ngờ đối với xã hội. Trong nhiệm kỳ 2011 - 2016 ngành Tòa án nhân dân đã có 205 cán bộ, công chức bị xử lý kỷ luật, trong đó có 33 trường hợp đã bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Nhiệm kỳ 2016 - 2021 có hàng trăm thẩm phán bị xử lý kỷ luật, không bổ nhiệm lại.

Vẫn còn hiện tượng Thẩm phán dùng quyền lực

và trình độ pháp luật của mình để vơ vĩnh, trục lợi từ các bên liên quan, bẻ cong pháp luật thì hậu quả khôn lường nhưng rất khó để đấu tranh phát hiện, ngăn chặn, xử lý sai phạm của Thẩm phán. Điều này thể hiện ở nhiều bản án oan, sai, gây hậu quả xấu cho xã hội.

Việc nhiều thẩm phán chưa rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, lối sống, dễ buông thả và bị mặt trái của kinh tế thị trường chi phối hoặc không đứng vững trước cám dỗ của đồng tiền hiện nay không phải là ít.

Nhìn thẳng vào một số hạn chế, thiếu sót Tòa án Nhân dân tối cao đã thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, thiếu sót trong công tác xét xử để kịp thời đề ra giải pháp khắc phục. Một số hạn chế, thiếu sót có thể kể đến như: Thẩm phán chưa xác định hoặc xác định không đúng tư cách người tham gia tố tụng; tài liệu, hồ sơ vụ án còn chưa đầy đủ, thiếu chứng cứ, xét xử chưa khách quan; vấn đề định giá tài sản liên quan đến vụ án; xác định nhân thân để làm tình tiết tăng nặng hoặc giảm nhẹ còn chủ quan;□

Đây là một số hạn chế của đội ngũ thẩm phán ở Việt Nam thời gian vừa qua. Nguyên nhân xuất phát từ những hạn chế về chuyên môn nghiệp vụ, từ sự tác động của mặt trái cơ chế thị trường khiến một số thẩm phán bản lĩnh chính trị chưa vững vàng, đạo đức chưa thực sự trong sáng, vẫn bị lợi ích vật chất chi phối□ và một số nguyên nhân khách quan khác.

3. Một số giải pháp nâng cao đạo đức cho đội ngũ thẩm phán đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị hiện nay

Giải pháp về giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ thẩm phán

Đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ: Mỗi chi bộ là hạt nhân, là tế bào của tổ chức đảng □Chi bộ là nền móng của Đảng, chi bộ tốt thì mọi việc sẽ tốt⁽¹⁾. Do vậy, trước tiên đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ thiết thực hơn, hiệu quả hơn, đổi mới cả nội dung lẫn hình thức sinh hoạt nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục đạo đức, tư tưởng chính trị cho mỗi đảng viên của chi bộ tòa án nhân dân.

Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: Cần gắn việc học tập này với phong trào thi đua □Nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống của đội ngũ thẩm phán, cán bộ, công chức tòa án nhân dân□do Tòa án Nhân

dân tối cao phát động. Nội dung học tập phải cụ thể bằng kết quả quá trình làm việc của mỗi thẩm phán.

Giải pháp về chuyên môn, nghiệp vụ

Một là, hoàn thiện thể chế, quy định: bên cạnh những quy định của Hiến pháp, Luật và các văn bản quy phạm khác, Tòa án Nhân dân tối cao đã ban hành Chỉ thị số 01/2017/CT-CA, ngày 16/01/2017, của Chánh án Tòa án Nhân dân tối cao, *□Về việc triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2017 của các toà án nhân dân□* và Hướng dẫn số 136/HD-TANDTC, ngày 30/3/2017, về *□Công tác tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm theo yêu cầu cải cách tư pháp□*; Nghị quyết số 03/HĐTP, ngày 16/3/2017, *□Về việc công bố bản án, quyết định của tòa án trên Cổng thông tin điện tử của tòa án□*; Quyết định số 120/QĐ-TANDTC, ngày 19/6/2017, về *□Ban hành Quy định xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong tòa án nhân dân□*; Quyết định số 346a/2017/QĐ-TANDTC, ngày 01/3/2017, về *□Ban hành Quy chế công tác kiểm tra trong tòa án nhân dân□*

Quyết định số 120/QĐ-TANDTC, ngày 19/6/2017, của Chánh án Tòa án Nhân dân tối cao, quy định xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong tòa án là một giải pháp mạnh mẽ nhằm nâng cao năng lực và đạo đức đối với thẩm phán, thẩm tra viên và thư ký trong công tác. Đây là những quyết định, giải pháp mới, lần đầu tiên được ban hành và thực hiện trong hệ thống tòa án nhân dân. Cùng với đó, việc rút kinh nghiệm sau phiên xét xử cũng là một trong những giải pháp hiệu quả có ý nghĩa đối với thẩm phán ngay sau phiên xét xử.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra: công tác thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ là cần thiết vừa để kiểm soát quyền lực, vừa để duy trì tính nghiêm minh trong hoạt động xét xử. Các cấp tòa án cần phối hợp thanh tra, kiểm tra thường xuyên, đột xuất, giữa kiểm tra chéo với kiểm tra cấp dưới nhằm tăng cường kỷ cương, kỷ luật công tác. Đồng thời, kết hợp khen thưởng và kỷ luật khi kiểm tra. Sau kiểm tra cần có tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm chung và hoạt động hậu kiểm.

Giải pháp về tổ chức - đào tạo, bổ nhiệm

Tuyển chọn, bổ nhiệm thẩm phán: mở rộng nguồn thi tuyển chọn thẩm phán một cách công khai, minh bạch, tìm đúng người giỏi, người tài, người có đạo

đức, phẩm chất, tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm thẩm phán theo quy định của Luật Tổ chức tòa án nhân dân năm 2014. Khi tuyển dụng, bổ nhiệm thẩm phán phải có kế hoạch cụ thể, công khai rộng rãi để nhiều ứng viên tham gia, có nhiều sự lựa chọn người giỏi.

Đào tạo, bồi dưỡng thẩm phán: sau khi tuyển dụng được người giỏi cần có quá trình đào tạo bài bản, chương trình phù hợp, phương thức đào tạo, bồi dưỡng có hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ, ngạch, bậc của từng người. Đào tạo, bồi dưỡng nhiều chuyên môn, lĩnh vực, bài bản về lý thuyết, gắn với thực tiễn, rèn luyện nhiều về kỹ năng, nghiệp vụ.

Giải pháp về thi đua - khen thưởng

Khen thưởng kịp thời, tôn vinh đúng người. Đổi mới, quy chế khen thưởng thẩm phán phù hợp với điều kiện thực tiễn. Hiện nay số lượng các vụ án lớn, tính chất phức tạp, số lượng bị can, bị cáo đông□ không chỉ gây khó khăn cho quá trình điều tra của các cơ quan có thẩm quyền, mà còn khó khăn cho quá trình xét xử của thẩm phán. Việc có những thiếu sót là khó tránh khỏi. Do đó, quy chế khen thưởng cần có những quy định cho người làm ở những ngành nghề đặc thù trong đó có Thẩm phán tòa án nhân dân. Khen thưởng kịp thời sẽ tạo động lực cho Thẩm phán tiếp tục rèn luyện, phấn đấu đồng thời cũng nêu gương cho đội ngũ thẩm phán.

Xử lý nghiêm các vi phạm. Thẩm phán vi phạm các quy định của pháp luật mà có tính chất cố ý thì cần có hình thức xử lý kịp thời, đúng người, đúng vi phạm, tạo tính răn đe cho đội ngũ thẩm phán nhằm bảo vệ nghiêm tình thần thượng tôn pháp luật.

Trên đây là những nhóm giải pháp góp phần nâng cao đạo đức, trách nhiệm của người thẩm phán tòa án nhân dân. Phát huy truyền thống gần 80 năm xây dựng và phát triển tòa án nhân dân, đội ngũ thẩm phán là nòng cốt sẽ tiếp tục chặng đường vẻ vang mà các thế hệ đi trước đã để lại, rèn luyện, học tập phẩm chất, đạo đức, phong cách theo tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tiếp tục phấn đấu viết tiếp trang sử hào hùng về quá trình phát triển tòa án nhân dân, góp phần xây dựng và bảo vệ Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam./.

(1) Hồ Chí Minh (2002), *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., T.12, tr.210.